

Số: 4887 /BC-SYT

Tiền Giang, ngày 16 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

1. Tình hình dịch Covid-19

Tính từ khi có ca đầu tiên ngoài cộng đồng tại tỉnh (ngày 05/6/2021) đến ngày 14/9/2021, Tiền Giang ghi nhận 12.468 ca mắc, 9.071 người đã khỏi bệnh (72,8%) và 311 ca tử vong (2,5%); có 4/11 huyện, thị đã qua 7 ngày không ghi nhận ca mắc mới trong cộng đồng. Thành phố Mỹ Tho có 5.940 ca (41,6%), Châu Thành có 1.211 ca (8,5%), Chợ Gạo có 603 ca (4,2%), các địa phương này vẫn đang là “điểm nóng” dịch COVID-19 tại Tiền Giang.

a) Tình hình dịch từ ngày 31/8 đến 14/9/2021:

- Số ca mắc ghi nhận được là 2.482 ca, phân bố cụ thể theo từng nhóm:

Khu vực phát hiện	Từ 15/8 - 30/8/2021	Từ 31/8 - 14/9/2021	Số ca tăng/giảm	Tỷ lệ (%) tăng/giảm
Cộng đồng	1.531	342	Giảm 1.189	Giảm 77,7
Khu phong tỏa	1.051	818	Giảm 233	Giảm 22,2
Khu cách ly	1.562	1322	Giảm 240	Giảm 15,4
Khu công nghiệp	61	0	Giảm 61	Giảm 100,0

- Trong các ca mắc phân bố ở 11 huyện/ thị, tập trung chủ yếu tại:

+ Thành phố Mỹ Tho (529 ca, 67,4%), huyện Châu Thành (98 ca, 12,5%), Gò Công Đông (77 ca, 9,8%), Chợ Gạo (40 ca, 5,1%).

+ Huyện Gò Công Đông (224 ca; 9%).

+ Huyện Cái Bè (195 ca; 7,9%), thị xã Cai Lậy (71 ca;), thị xã Gò Công (66 ca; 2,7%), Cai Lậy (13 ca; 0,5%), Gò Công Tây (5 ca; 0,2%), Tân Phước (4 ca; 0,16%), Tân Phú Đông (3 ca; 0,12%).

+ Số ca mắc mỗi ngày trung bình dao động khoảng 130-140 ca/ngày, giảm hơn 100 ca so với 15 ngày trước đó (dao động từ 230-240 ca/ngày).

- Tích lũy từ 31/8 đến 14/9 ghi nhận 2.482 ca mắc, giảm 38% so với 15 ngày trước đó (4.031 ca).

- Số ca mắc trong cộng đồng giảm mạnh (hơn 77%), từ 1.531 ca cộng

đồng trong 15 ngày trước xuống còn 342 ca cộng đồng trong 15 ngày hiện tại.

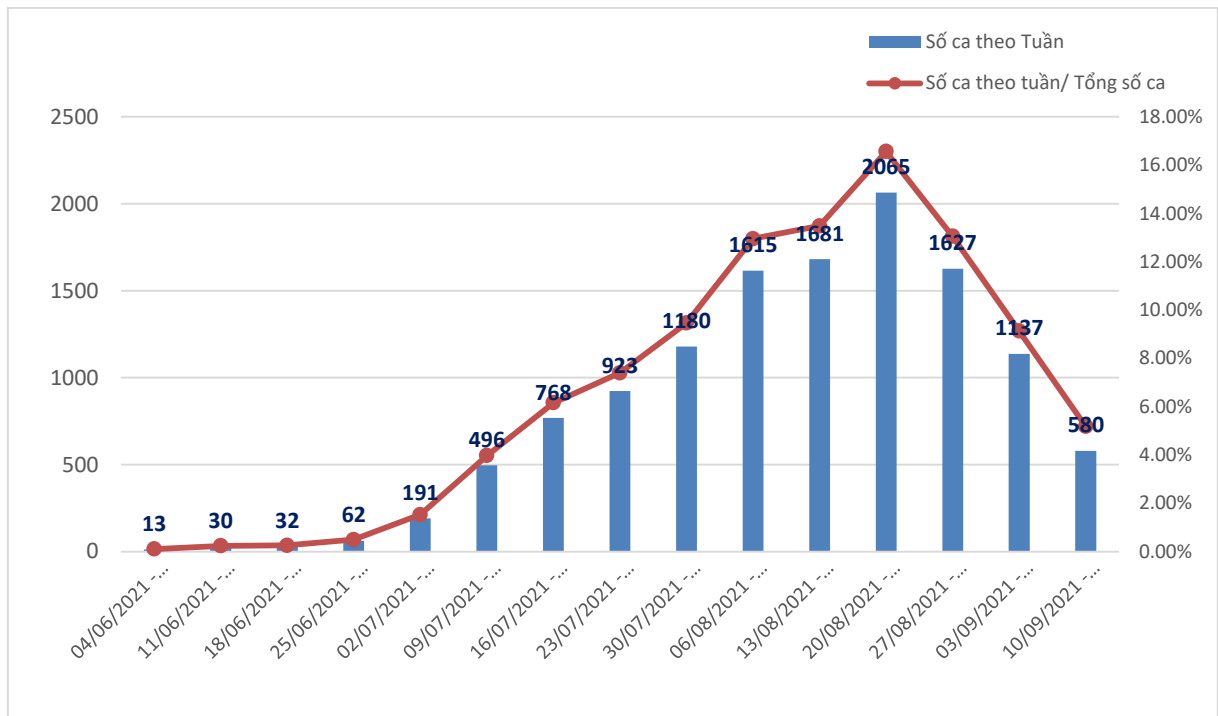
- Khu phong toả và khu cách ly số ca mắc cũng ghi nhận giảm so với 15 ngày trước đó.

- 86% số ca mắc phát hiện qua khu vực phong toả/khu cách ly, nơi đã kiểm soát nguồn lây và không lây lan cộng đồng.

- Chỉ còn 1 tỷ lệ nhỏ 14% phát hiện qua cộng đồng, nhưng được phát hiện sớm thông qua chiến dịch tầm soát cộng đồng và người dân chủ động đi test khi có triệu chứng.

- Trong 15 ngày qua, số ca mắc ghi nhận chủ yếu tại 05 huyện, thành phố, gồm: Mỹ Tho (trong khu vực phong toả), Châu Thành (xuất hiện ổ dịch mới trong cộng đồng, đã phong toả), Chợ Gạo (xuất hiện ổ dịch mới trong cộng đồng, đã phong toả) và Gò Công Đông (ổ dịch cũ, trong khu phong toả), Cái Bè (ổ dịch cũ, trong khu phong toả).

- Trong 02 tuần vẫn xảy ra một số ổ dịch nhỏ lẻ tại thành phố Mỹ Tho, các huyện Châu Thành, Chợ Gạo, Gò Công Đông.



Biểu đồ: Số ca mắc ghi nhận từ 04/6/2021 đến 15/9/2021

b) Kết quả thực hiện chiến dịch xét nghiệm tầm soát cộng đồng lần 2 (từ 28/8/2021 đến 13/9/2021 – ngày kết thúc chiến dịch).

- Có 100% xã, phường đã thực hiện chiến dịch.

- Tổng số lượt người xét nghiệm là 389.382 test nhanh (đạt 94,6% kế hoạch, 411.072), phát hiện 784 F0 (tỷ lệ 0,2%). Số ca F0 được bóc tách ra khỏi cộng đồng giảm dần qua mỗi vòng, từ 401 ca (vòng 4) xuống 129 ca (vòng 6).

- Tỷ lệ số người được lấy mẫu tăng, từ 21,0% lên 35,8%, tỷ lệ hiện mắc có xu hướng giảm, từ 0,11% xuống 0,04%. Các ca F0 tập trung chủ yếu tại Mỹ Tho (529 ca, 67,4%), Châu Thành (98 ca, 12,5%), Gò Công Đông (77 ca, 9,8%), Chợ Gạo (40 ca, 5,1%).

Nhận xét: Qua 3 vòng của chiến dịch xét nghiệm tầm soát cộng đồng Đợt 2 ghi nhận như sau:

- Tổng số ca F0 của toàn tỉnh phát hiện qua 3 vòng giảm từ 401 ca xuống 129 ca, giảm 67,8%, tỷ lệ hiện mắc giảm từ 0,11% xuống còn 0,04%.

- Số ca F0 được bóc tách ra khỏi cộng đồng nhiều nhất tập trung chủ yếu tại Mỹ Tho (529 ca, 67,4%), Châu Thành (98 ca, 12,5%), Gò Công Đông (77 ca, 9,8%), Chợ Gạo (40 ca, 5,1%).

- Nhìn chung số ca F0 qua 3 vòng xét nghiệm có xu hướng giảm ở các huyện, hầu hết các ca F0 này trong khu phong tỏa.

- Số ca bóc tách từ cộng đồng vẫn còn cao. Do vậy, tiếp tục thực hiện chiến dịch xét nghiệm cộng đồng ĐỢT 3 ngay khi kết thúc ĐỢT 2 tại thành phố Mỹ Tho, Châu Thành, Chợ Gạo và vùng phong tỏa đang thực hiện ở 8 huyện/thị còn lại.

- Kết thúc chiến dịch ĐỢT 2, tỉnh Tiền Giang đánh giá nguy cơ theo Quyết định số 2686/QĐĐ-BCĐQG ngày 31/5/2021 và Tiêu chí kiểm soát dịch theo Quyết định số 3989/QĐ-BYT ngày 18/8/2021, phân loại như sau:

+ Nguy cơ rất cao: Không

+ Nguy cơ cao: TP Mỹ Tho, Châu Thành, Chợ Gạo.

+ Nguy cơ: Gò Công Đông.

+ Bình thường mới: Cai Lậy, Gò Công Tây, Tân Phú Đông, Cái Bè, thị xã Cai Lậy, Tân Phước và thị xã Gò Công.

c) Kế hoạch tầm soát F0 trong cộng đồng Đợt 3 (có Kế hoạch chi tiết)

- Thời gian: dự kiến thực hiện trong 06 ngày, từ ngày 16/9 đến 21/9/2021.

- Phương thức lấy mẫu:

+ Đối với các địa phương nguy cơ cao (TP. Mỹ Tho, Châu Thành, Chợ Gạo):

+ Tiếp tục chiến dịch xét nghiệm sàng lọc cộng đồng dựa trên đánh giá nguy cơ theo Quyết định 2686/QĐ-BCĐQG ngày 31/5/2021 và tiêu chí kiểm soát dịch theo Quyết định 3989/QĐ-BYT ngày 18/8/2021.

+ Đối với vùng nguy cơ rất cao: Lấy mẫu cho toàn bộ người dân, thực hiện xét nghiệm test nhanh kháng nguyên gộp 3 theo hộ gia đình với tần suất 2 ngày/lần, xét nghiệm 3 lần trong vòng 6 ngày.

+ Đối với vùng nguy cơ cao: Lấy mẫu 3 người có nguy cơ cao nhất từ các thành viên trong gia đình, thực hiện xét nghiệm test nhanh kháng nguyên gộp 3 theo hộ gia đình với tần suất 2 lần/ngày, xét nghiệm 3 lần trong vòng 6 ngày.

+ Đối với vùng nguy cơ: Lấy mẫu đại diện 1 người có nguy cơ cao nhất trong hộ gia đình, thực hiện xét nghiệm test nhanh kháng nguyên gộp 3 hộ/mẫu với tần suất 3 ngày/lần, và làm 2 lần trong vòng 6 ngày.

+ Đối với vùng bình thường mới: Thực hiện xét nghiệm tầm soát cho các đối tượng có nguy cơ cao như: Tài xế, tiểu thương các khu chợ, người làm việc trong các tiệm tạp hóa, vừa trái cây, nông sản, lực lượng chốt chặn, lực lượng làm việc trong các khu cách ly...vv.

- Đối với các địa phương nguy cơ (Gò Công Đông) và bình thường mới (Cái Bè, thị xã. Cai Lậy, huyện Cai Lậy, Tân Phước, Tân Phú Đông, thị xã Gò Công, Gò Công Tây):

Tiếp tục thực hiện việc xét nghiệm cho khu vực phong tỏa và xét nghiệm tầm soát các đối tượng nguy cơ theo hướng dẫn của Công văn 921/KSBT ngày 14/09/2021 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Tiền Giang.

2. Hoạt động thu dung, điều trị các trường hợp nhiễm (F0)

a) Hoạt động điều trị

Tính đến ngày 14/9/2021, tổng F0 là 12.468, trong đó, đang điều trị 3.084 (24,7%), khỏi bệnh 9.071 (72,8%). Công suất sử dụng giường bệnh trung bình 70%. Hiện tại, số bệnh nhân đã giảm, các cơ sở điều trị (tầng 1 và 2) hoạt động với khoảng 60% công suất, còn trống hơn 3.000 giường bệnh để thu dung điều trị. Các cơ sở điều trị tầng 3 (điều trị bệnh nhân nặng, bệnh nhân có bệnh nền kèm theo) hoạt động với 90% công suất. Trung tâm Hồi sức Covid-19 hoạt động gần 100% công suất, trong đó có nhiều trường hợp bệnh nhân điều trị giảm được đưa xuống tầng điều trị hoặc cho ra viện trong ngày.

Tình hình xuất viện theo tầng:

+ Tầng 1: 302

+ Tầng 2: 8.868

+ Tầng 3: 150, trong đó xuất viện tại Trung tâm ICU là 29.

Tỷ lệ tử vong chiếm 2,5% (Việt Nam 2,5%), hầu hết các trường hợp tử vong chủ yếu ở Trung tâm Hồi sức Covid-19 của tỉnh, đa số do bệnh nhân lớn tuổi và/hoặc mắc nhiều bệnh lý nền kèm theo như: bệnh lý tim mạch, đái tháo đường, bệnh thận mạn tính giai đoạn cuối, ung thư, suy kiệt...

Tình hình tử vong theo tầng:

+ Tầng 1: 01

+ Tầng 2: 23

+ Tầng 3: 290, trong đó tử vong tại Trung tâm ICU là 224.

b) Phân tầng điều trị ca F0

- **Tầng 1:** Cơ sở thu dung, điều trị bệnh không triệu chứng và nhẹ (công suất 5.135 giường bệnh, tối đa 6.610 giường bệnh).

- **Tầng 2:** Cơ sở thu dung, điều trị bệnh nhân ở mức độ vừa và nặng (công suất 610 giường bệnh, tối đa 635 giường bệnh).

- **Tầng 3:** Cơ sở thu dung, điều trị bệnh nhân ở mức nặng và nguy kịch (công suất 320 giường bệnh, tối đa 340 giường bệnh).

Tổng số: 6.065 giường bệnh, tối đa 7.585 giường bệnh.

Mô hình điều trị tháp 3 tầng



c) **Quản lý, điều trị người nhiễm (F0) tại cơ sở điều trị** (thực hiện theo Quyết định số 3416/QĐ-BYT ngày 14/7/2021 của Bộ Y tế).

- Các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19 được phân tầng điều trị theo các mức độ nguy cơ như sau:

+ **Tầng 1:** Bệnh viện dã chiến Số 1 (Tiểu đoàn Ấp Bắc), Bệnh viện dã chiến Số 3 (Cơ sở Tân Hòa, Cơ sở Biên phòng, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, TTYT GCD), Bệnh viện dã chiến Số 4 (Cơ sở Cái Bè, Cơ sở Cai Lậy, Cơ sở Tân Phước), Bệnh viện dã chiến Số 5 (Nhà Thiếu nhi Tiền Giang), Bệnh viện Truyền nhiễm Số 6 (Quân khu 9), Bệnh viện dã chiến Số 7 (Trường Đại học Tiền Giang), các TTYT Gò Công Tây, Chợ Gạo, Châu Thành, TP.Mỹ Tho, TX.Gò Công và Tân Phú Đông.

+ **Tầng 2:** Bệnh viện dã chiến Số 1 (Cơ sở Long Định), Bệnh viện dã chiến Số 3 (Cơ sở Tân Hoà), Bệnh viện dã chiến Số 4 (Cơ sở Cái Bè, Cơ sở Cai Lậy, Cơ sở Tân Phước); các TTYT Gò Công Tây, Chợ Gạo, Châu Thành, TP. Mỹ Tho, TX. Gò Công, Tân Phú Đông; BVĐKKV Cai Lậy, BVĐKKV Gò Công và Bệnh viện Phụ sản.

+ **Tầng 3:** Bệnh viện dã chiến Số 1 (Cơ sở Long Định), BVĐK khu vực Cai Lậy, BVĐK khu vực Gò Công, Bệnh viện dã chiến Số 2 (Bệnh viện Lao và Bệnh phổi), BV Phụ sản, BVĐK trung tâm và Trung tâm Hồi sức COVID-19.

- Các Bệnh viện rà soát, bổ sung nhân lực, trang thiết bị cần thiết phục vụ bệnh nhân ở theo tầng điều trị, theo tỷ lệ số giường bệnh dành cho bệnh nhân có bệnh nền và bệnh nhân nặng.

d) Tổ chức “Bệnh viện tách đôi”

- Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy và Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công: tổ chức thành cơ sở điều trị song song, vừa điều trị bệnh nhân thường và điều trị bệnh nhân COVID-19. Trong đó, mỗi Bệnh viện bố trí 50 giường để thu dung, điều trị bệnh nhân ở mức độ vừa và nặng (tầng 2) và 50 giường điều trị bệnh nhân ở mức nặng và nguy kịch (tầng 3); đồng thời, chuẩn bị từ 200 giường trở lên để điều trị bệnh nhân thông thường.

- Các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19 bao gồm các Trung tâm y tế tuyến huyện hoặc các cơ sở được trưng dụng làm Bệnh viện dã chiến, Bệnh viện Đa khoa khu vực và Trung tâm Hồi sức tích cực của tỉnh, các cơ sở điều trị này thực hiện thu dung, điều trị bệnh nhân COVID-19 theo phân tầng điều trị theo 3 mức độ nguy cơ (phân loại mức độ nguy cơ theo hướng dẫn tại Quyết định số 3416/QĐ-BYT ngày 14/7/2021 của Bộ Y tế), bao gồm: Mức nguy cơ thấp, mức nguy cơ trung bình, mức nguy cơ cao và mức nguy cơ rất cao.

đ) Các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19 theo địa bàn và số giường điều trị F0

TT	Địa phương	Đơn vị tiếp nhận F0	Số giường (tối đa)
1	TP. Mỹ Tho	TTYT TP.Mỹ Tho	50
		BVDC Số 5 (Nhà Thiếu nhi Tiền Giang)	1.000
		BVDC Số 2 (BV Lao & Bệnh phổi)	80
		Bệnh viện Phụ sản	20
		BVĐK trung tâm	50
		Trung tâm Hồi sức COVID-19 (BV.YHCT)	90
2	TX. Gò Công	BVĐK KV Gò Công	100

		BVDC Số 3 (Cơ sở Biên phòng)	150
		TTYT TX.Gò Công	150
3	Chợ Gạo	TTYT Chợ Gạo	200
4	Châu Thành	BVDC Số 1 (Cơ sở Long Định)	50
		BVDC Số 1 (Cơ sở Tiểu đoàn Ấp Bắc)	400
		BVTN Số 6 (Quân khu 9)	500
		BVDC Số 7 (Trường ĐH Tiền Giang)	2.000 (tối đa 3.000)
		TTYT Châu Thành	100
5	Gò Công Tây	TTYT Gò Công Tây (Cơ sở 1 và 2)	180
6	Gò Công Đông	BVDC Số 3 (Cơ sở Tân Hòa)	150
		BVDC Số 3 (TT GD thường xuyên, TTYT Gò Công Đông)	400
7	Cái Bè	BVDC Số 4 (Cơ sở Cái Bè)	300
8	Tân Phước	BVDC số 4 (Cơ sở Tân Phước)	200
9	Tx Cai Lậy	BVĐK KV Cai Lậy	200
10	Cai Lậy	BVDC số 4 (Cơ sở Cai Lậy)	150
11	Tân Phú Đông	TTYT Tân Phú Đông	150

e) Tập huấn nâng cao năng lực điều trị bệnh nhân COVID-19

- Sở Y tế phối hợp cùng Tổ công tác Bộ Y tế tăng cường, các bác sĩ, điều dưỡng có kinh nghiệm của Bệnh viện Đa khoa tuyến tỉnh để hội chẩn, hướng dẫn điều trị, điều phối chuyển tuyến bệnh nhân COVID-19 phù hợp với mức độ nguy cơ của bệnh và phân tầng điều trị.

- Tổ chức, sắp xếp để các bệnh viện điều trị bệnh nhân COVID-19 cử các bác sĩ, điều dưỡng luân phiên đến Trung tâm Hồi sức COVID-19 (BV.YHCT) thực hành điều trị và chăm sóc bệnh nhân. Đến nay đã đào tạo được 44 bác sĩ và điều dưỡng, khóa 2 tuần/đợt.

- Tổ chức tập huấn trực tuyến định kỳ mỗi tuần 2 lần để cập nhật kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm điều trị bệnh nhân COVID-19 cho các y bác sĩ tại các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19 trong toàn tỉnh. Đến nay đã đào tạo được 120 bác sĩ và điều dưỡng.

- Hội chẩn từng ca bệnh nặng, đề nghị chuyển tầng điều trị (khi cần).

g) Công tác điều trị F0 tại nhà

- Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho phối hợp cùng Hội Y học ban hành Phương án số 3754/PA-UBND ngày 08/9/2021 thí điểm quản lý, theo dõi, điều trị F0 tại nhà; Ủy ban nhân dân thị xã Gò Công ban hành Phương án số 03/PA-

UBND ngày 01/9/2021 quản lý, theo dõi, điều trị F0 không triệu chứng, không bệnh nên tại nhà. Đến nay đã điều trị được 19 ca F0 tại nhà (Mỹ Tho: 16 ca, thị xã Gò Công 03 ca).

- Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh kế hoạch và chỉ đạo các địa phương ban hành Trạm Y tế lưu động tại các huyện, thị xã, thành phố. Đến nay, đã thành lập được 17 Trạm Y tế lưu động tại thành phố Mỹ Tho.

3. Đánh giá mức độ nguy cơ theo Quyết định 2686/QĐ-BCĐQG^(*)

Huyện, thành, thị	Đánh giá 27/7-09/8	Đánh giá 14/8-27/8	Đánh giá 28/8-02/9	Đánh giá 03/9-09/9	Đánh giá 19/9-13/9
TP. Mỹ Tho	Nguy cơ rất cao	Nguy cơ rất cao	Nguy cơ rất cao	Nguy cơ rất cao	Nguy cơ cao
Châu Thành	Nguy cơ rất cao	Nguy cơ cao	Nguy cơ cao	Nguy cơ cao	Nguy cơ cao
Chợ Gạo	Nguy cơ cao	Nguy cơ cao	Nguy cơ cao	Nguy cơ cao	Nguy cơ cao
Gò Công Đông	Nguy cơ cao	Nguy cơ cao	Nguy cơ cao	Nguy cơ	Nguy cơ
Thị xã Gò Công	Nguy cơ rất cao	Nguy cơ cao	Nguy cơ cao	Nguy cơ cao	Bình thường mới
Cái Bè	Nguy cơ cao	Nguy cơ cao	Nguy cơ cao	Nguy cơ	Bình thường mới
Thị xã Cai Lậy	Nguy cơ cao	Nguy cơ	Nguy cơ	Nguy cơ	Bình thường mới
Tân Phước	Nguy cơ cao	Nguy cơ	Nguy cơ	Bình thường mới	Bình thường mới
Gò Công Tây	Nguy cơ cao	Bình thường mới	Bình thường mới	Bình thường mới	Bình thường mới
Huyện Cai Lậy	Bình thường mới	Bình thường mới	Bình thường mới	Bình thường mới	Bình thường mới
Tân Phú Đông	Bình thường mới	Bình thường mới	Bình thường mới	Bình thường mới	Bình thường mới

(* Các mức độ nguy cơ được đánh giá theo tuần)

Đến ngày 13/9/2021, đánh giá theo Quyết định 2686/QĐ-BCĐQG, số huyện đạt ở mức “*bình thường mới*” tăng lên 7 huyện (thêm huyện Cái Bè, thị xã Cai Lậy và thị xã Gò Công), số huyện ở mức “*nguy cơ*” còn 1 huyện (Gò Công Đông) và “*nguy cơ cao*” còn 03 huyện, thị; không còn huyện ở mức “*nguy cơ rất cao*”.

4. Đánh giá Tiêu chí kiểm soát dịch theo Quyết định 3989/QĐ-BYT ngày 18/8/2021 của Bộ Y tế

Đánh giá theo 11 tiêu chí kiểm soát dịch (theo Quyết định 3989/QĐ-BYT), kết quả như sau:

- Có 5/11 huyện, thành phố, thị xã đạt tất cả các tiêu chí kiểm soát dịch: Cai Bè, Tân Phước, Gò Công Tây, thị xã Gò Công, Tân Phú Đông.

- Có 6/11 huyện, thành phố, thị xã chưa đạt tiêu chí, còn chuỗi, chùm ca bệnh lẻ tẻ lây nhiễm mới xuất hiện trong vòng 07 ngày gồm: Mỹ Tho, Châu Thành, Chợ Gạo, Gò Công Đông, thị xã Cai Lậy và huyện Cai Lậy.

Đánh giá chung, tỉnh đã đạt được 9/11 tiêu chí, còn 02 tiêu chí chưa đạt đó là tiêu chí: “Không ghi nhận chuỗi, chùm ca bệnh lây nhiễm mới xuất hiện trong vòng 7 ngày” và tiêu chí “Giảm tối thiểu 50% các xã ở mức độ nguy cơ cao” thì tỉnh chỉ giảm được 29,4% số xã có nguy cơ cao (*Phụ lục 1 kèm theo*).

5. Kết quả tiêm vắc xin

Tính đến hết ngày 14/9/2021, tỉnh đã tiêm được 294.809 liều vắc xin, trong đó, mũi 1 là 269.308 (18,06%), mũi 2 là 25.501 (1,71%); thành phố Mỹ Tho đạt tỷ lệ người dân được tiêm cao nhất (66,9%), huyện Châu Thành (9,98%) và thị xã Gò Công (9,91%) có tỷ lệ người dân được tiêm vắc xin thấp nhất.

6. Nhận xét, đánh giá chung

a) Nhận xét chung

Tình hình dịch Covid-19 có chiều hướng giảm trong 2 tuần gần đây phần lớn nhờ vào việc thực hiện đúng các chiến lược và biện pháp can thiệp kịp thời như: (1) Chiến dịch tầm soát xét nghiệm cộng đồng; (2) Phong tỏa nghiêm ngặt, hạn chế sự đi lại của người dân, cụ thể: thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công; (3) Tăng cường các Tổ chuyên môn hỗ trợ xử lý trực tiếp các ổ dịch mới xảy ra tại huyện/thị; (4) Huy động sự hỗ trợ của cán bộ ở các huyện/thị bình thường mới hỗ trợ cho huyện/thị nguy cơ rất cao và nguy cơ cao.

- Số ca mắc mới trung bình 7 ngày có xu hướng giảm dần, trong 14 ngày qua từ 276 ca/ngày xuống 163 ca/ngày. Tích lũy tuần hiện tại số ca mắc là 1.138 ca giảm 30% so với tuần liền kề trước đó (1.627 ca) và giảm 45% so với tuần có số ca mắc cao nhất (2.065 ca).

- Nhóm 1 (đang kiểm soát tốt dịch bệnh): 06/11 huyện, thị gồm: thị xã Gò Công, thị xã Cai Lậy, huyện Cai Lậy, huyện Tân Phước, huyện Gò Công Tây và huyện Tân Phú Đông.

- Nhóm 2 (đang tiếp tục lộ trình thực hiện đạt các tiêu chí kiểm soát dịch): 02/11 huyện gồm huyện Cai Bè và huyện Gò Công Đông.

- Nhóm 3 (cần tiếp tục nỗ lực, triển khai quyết liệt các giải pháp phòng, chống dịch để có thể thực hiện được các tiêu chí kiểm soát dịch): 03/11 huyện, thành phố gồm thành phố Mỹ Tho, huyện Châu Thành, huyện Chợ Gạo.

b) Các vấn đề còn tồn tại và nguyên nhân còn ổ dịch:

Một số ổ dịch nhỏ lẻ còn phát sinh trên địa bàn tỉnh gần đây do một số yếu tố nguy cơ sau:

- Sự di chuyển của người dân giữa các vùng (đỏ, cam, vàng, xanh) quá dễ dàng, chưa có sự kiểm soát nghiêm ngặt, cấp giấy đi đường thiếu kiểm soát.

- Các chốt chặn đã quản lý, kiểm soát chưa chặt chẽ dẫn đến bỏ sót người về vùng dịch trong cộng đồng.

- Ổ dịch tại các cảng cá Phường 2 (thành phố Mỹ Tho), thị trấn Vàm Láng (huyện Gò Công Đông) có liên quan đầu mối từ chợ Bình Điền; chợ đầu mối: thị xã Gò Công (liên quan chợ đầu mối Bình Điền); Khu công nghiệp: không tuân thủ các quy định khi làm việc “3 tại chỗ”.

- Tài xế đường dài test nhanh tại trung tâm y tế gây ổ dịch xung quanh điểm lấy mẫu: Tiệm tạp hóa (Châu Thành), Chợ Tam Long (thị xã Cai Lậy).

- Tài xế/người đi cùng phương tiện vận chuyển nhiễm bệnh ở vùng khác đến lây lan cho các vựa nông sản/nông trại (Vựa trái cây Cái Bè; vựa rau, vựa trái cây Châu Thành; Trại gà Chợ Gạo).

- Việc chấp hành của người dân trong khi thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg chưa nghiêm, nhất là công tác quản lý chưa chặt chẽ để người dân di chuyển từ vùng đỏ, vùng cam sang vùng xanh, gây ra ổ dịch tại xã Tân Điền, Kiểng Phước (huyện Gò Công Đông), các xã: Tân Cửu Nghĩa, Tân Lý Đông, người dân huyện Chợ Gạo đi đến tại thành phố Mỹ Tho; tiểu thương ở huyện Cai Lậy đi đến thị xã Cai Lậy, huyện Cái Bè lấy hàng...

- Sự giao lưu, tiếp xúc trong nhóm người có nguy cơ cao (nhân viên y tế của Trung tâm Y tế huyện Châu Thành) tự lây nhiễm chéo cho nhau; một số lực lượng chốt chặn và khu phong tỏa.

- Lực lượng truy vết bỏ sót F1 do người bệnh quên khai báo hoặc không hợp tác (cố tình không khai báo).

- Xuất hiện các ổ dịch tại đám tang (Cái Bè), tiệc giỗ (Mỹ Tho).

- Có sự giao lưu, đi lại giữa các hộ dân trong các khu vực phong tỏa (chặt ngoài, lỏng trong).

- Vẫn còn có sự lây nhiễm chéo trong khu cách ly.

7. Nhận định tình hình dịch trong thời gian tới

- Tình hình dịch bệnh đang có chiều hướng giảm dần, các chuỗi ca bệnh cơ bản đã được khoanh vùng, truy vết, phong tỏa và xử lý, tình hình dịch bệnh vẫn đang được kiểm soát tốt. Tuy nhiên, diễn biến dịch vẫn còn phức tạp tại một số địa phương; tiếp tục ghi nhận các ca mắc mới tại các chùm lây nhiễm đang diễn tiến, trong khu vực phong tỏa và trong chiến dịch xét nghiệm cộng đồng tại Châu Thành, Chợ Gạo, Mỹ Tho, Gò Công Đông,... Số ca mắc mới lúc tăng, lúc giảm không hoàn toàn ổn định.

- Dịch bệnh sẽ kiểm soát được trong vòng 2-4 tuần nữa khi các địa phương quyết liệt trong việc quản lý thật chặt địa bàn và tiếp tục thực hiện các

biện pháp phòng chống dịch như trong thời gian vừa qua.

8. Đề xuất, kiến nghị

Đề phát hiện sớm ca F0, giảm tỷ lệ mắc, giảm tỷ lệ tử vong do COVID-19, tỉnh Tiền Giang kính đề nghị Chính phủ và Bộ Y tế xem xét hỗ trợ:

- Sinh phẩm test nhanh, trang phục phòng hộ cá nhân phục vụ cho chiến dịch xét nghiệm cộng đồng.

- Tăng cường bác sĩ, điều dưỡng có chuyên môn về hồi sức cấp cứu để hỗ trợ cho Trung tâm Hồi sức COVID-19 và các Bệnh viện thuộc tầng 3.

- Phân bổ thêm vắc xin để tăng tỷ lệ bao phủ trong người dân (hiện tại tỷ lệ người dân trong độ tuổi tiêm đạt chưa đầy 20%).

- Hỗ trợ hệ thống oxy bồn cho các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID (từ tầng 2 trở lên)./.

Nơi nhận:

- Phó Thủ tướng Chính phủ (báo cáo);;
- Đoàn kiểm tra Bộ Y tế (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh (phối hợp);
- UBND các huyện, TP, TX;
- BGĐ Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc SYT;
- Các phòng thuộc SYT;
- Lưu VT, NVYD.

GIÁM ĐỐC